

Bản án số: 50/2024/HNGĐ-ST

Ngày 30 - 8- 2024

V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đỗ Thị Hiên

2. Bà Đoàn Thị Duyên

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Vũ Thị Khánh Ly - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Văn Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 29/2024/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2024 về “ Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 05/8/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 42/2024/QĐ-HPT ngày 21/8/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Vân A, sinh năm 1999

Nơi ĐKKHKT: thôn Đ, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình

Địa chỉ: tổ dân phố A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Thái Bình

- Bị đơn: Anh Phạm Bá T, sinh năm 1997

Nơi ĐKKHKT: thôn Đ, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình

Chị Vân A có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh T vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Lê Thị Vân Anh trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: chị Vân A và anh T tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Thượng Hiền huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình vào ngày 18/02/2020. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống không hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do tính tình không hợp và bất đồng quan điểm sống dẫn đến vợ chồng không còn tình cảm với nhau nữa. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2021 đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Nay chị Vân A thấy tình trạng mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, không còn tình cảm vợ chồng nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh T.

Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Phạm Ánh D sinh ngày 23/02/2020 đang do chị Vân A nuôi dưỡng. Ly hôn chị Vân A có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Chị Vân A làm công nhân may tại Công ty may Tân Đệ, thu nhập hàng tháng 5.000.000đồng.

Về quan hệ tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Phạm Bá T không đến Tòa án làm việc nên Tòa án không lấy được lời khai.

Qua xác minh tại UBND xã Thượng Hiền huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình thể hiện: chị Vân A và anh T tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Thượng Hiền huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình vào năm 2020. Sau khi kết hôn chị Vân A chủ yếu sinh sống tại gia đình chị Vân A, khi sinh con thì chị Vân A mới về nhà anh T sinh sống được khoảng 02 tháng rồi chị Vân A lại đưa con chung về nhà mẹ chị sinh sống. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Vợ chồng có 01 con chung là Phạm Ánh D đang ở với chị Vân A. Vợ chồng không có tài sản chung, không vay nợ chung. Nay chị Vân A xin ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Anh T có hộ khẩu thường trú tại thôn Đ, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình, hiện tại đi làm tự do tại Hà Nội thỉnh thoảng có liên lạc với người nhà.

Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh T đến làm việc nhưng anh T đều vắng mặt không lý do vì vậy Tòa án đã niêm yết Thông báo thụ lý vụ án; Giấy báo; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình có quan điểm cho rằng Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ

án. Nguyên đơn đã chấp hành đúng pháp luật trong quá trình tham gia tố tụng. Bị đơn không tham gia tố tụng là không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về ý kiến giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình 2014, chấp nhận cho chị Vân Anh được ly hôn anh Thức.

Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Phạm Ánh D sinh ngày 23/02/2020. Ly hôn, giao con chung Phạm Ánh D cho chị Vân A tiếp tục nuôi dưỡng, chị Vân A không yêu cầu anh Thức cấp dưỡng nuôi con chung.

Về quan hệ tài sản chung: Không giải quyết.

Về án phí: Chị Vân A phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét thấy, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn nhưng bị đơn vắng mặt. Nguyên đơn có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành thu thập tài liệu, chứng cứ, vì vậy Viện kiểm sát tham gia phiên toà là đúng với quy định tại Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy, chị Vân A và anh T tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Thượng Hiền huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn và đã sống ly thân từ nhiều năm nay, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau. Tòa án đã triệu tập để hòa giải đoàn tụ vợ chồng nhưng anh T vắng mặt. Điều này chứng tỏ đời sống chung của vợ chồng thực tế không còn tồn tại, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của chị Vân A, quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa, xử cho chị Vân A được ly hôn anh Thức là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Phạm Ánh D sinh ngày 23/02/2020 đang do chị Vân A trực tiếp nuôi dưỡng. Ly hôn chị Vân

A có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng cháu D và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, con chung của vợ chồng chị Vân A và anh T còn rất nhỏ và chị Vân A có việc làm ổn định với thu nhập 5.000.000đồng/tháng, còn anh T hiện tại không có mặt tại địa phương, không có điều kiện để trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Vì vậy, cần chấp nhận đề nghị của chị Vân A, ý kiến của Viện kiểm sát: giao con chung Phạm Ánh D cho chị Vân A tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng phù hợp với quy định tại các Điều 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình cũng như đảm bảo cuộc sống tốt nhất cho con chung. Anh T được quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

[5] Về quan hệ tài sản: Chị Vân A khai không có, Tòa án chưa ghi được lời khai của anh T nên chưa có cơ sở xem xét, vì vậy Tòa án không đặt ra giải quyết về quan hệ tài sản chung.

[6] Về án phí: Chị Vân A phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 24 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình 2014; khoản 1 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 24 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Xử cho chị Lê Thị Vân A được ly hôn anh Phạm Bá T.

2. *Về quan hệ con chung:* Giao cho chị Lê Thị Vân A trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Phạm Ánh D sinh ngày 23/02/2020. Chị Vân A không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung. Anh T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Chị Vân A và anh T có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung và thay đổi cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. *Về quan hệ tài sản:* Không giải quyết.

4. *Về án phí:* Chị Lê Thị Vân A phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền tạm ứng án phí chị Vân A đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0002098 ngày 09/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình sang thi hành án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Lê Thị Vân A và anh Phạm Bá T vắng mặt tại phiên tòa, có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Kiến Xương;
- Các đương sự;
- UBND xã Thượng Hiền;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Xuân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

